

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCK NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
 - Mã chứng khoán: HND
 - Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Tam Hưng, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng.
 - Điện thoại liên hệ: (0225). 3775.161 Fax: (0225).3775.162
- Nội dung thông tin công bố:
 - Nghị quyết số 4384/NQ-NĐHP ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Nghị quyết hợp HĐQT phiên 2 năm 2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/6/2025 tại đường dẫn <http://ndhp.com.vn/QuanHeCoDong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./. 

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT số 4384/NQ-NĐHP ngày 05/6/2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website C.ty;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Đương Sơn Bá

**NGHỊ QUYẾT
Họp HĐQT phiên 2 năm 2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT phiên 2 năm 2025 ngày 04/6/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2025, như sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (HĐQT) năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

2. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (BKS) năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

3. Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất: 6.754,50 triệu kWh.
- Tổng doanh thu: 11.041,641 tỷ đồng.
- Tổng chi phí: 10.768,846 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 272,795 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 258,938 tỷ đồng.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất: 7.002 triệu kWh.
- Tổng doanh thu: 10.949,590 tỷ đồng.
- Tổng chi phí: 10.670,737 tỷ đồng.

(Trong đó, chi phí O&M/công suất đặt: 975,065 triệu đồng/MW)

- Lợi nhuận trước thuế: 278,853 tỷ đồng.
- Kế hoạch cổ tức năm 2025: 3%.

(Đã bao gồm phần đầu tiết giảm 10% chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, bằng tiền khác và tiết giảm 20% chi phí sửa chữa lớn...).

Để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng (Công ty) được thực hiện liên tục giữa 2 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung như sau: “ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty, đồng thời giao HĐQT tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua hoặc các vấn đề, nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD của năm 2026 và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất”.

5. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025:

(ĐVT: Triệu đồng).

Stt	Tên dự án	KH năm 2024	TH năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Dự án nhà hành chính	0	0	0
2	Dự án khí thải	2.870	2.323	563,952
3	Dự án Khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy nhà máy nhiệt điện Hải Phòng 1&2	0	0	614,718
4	Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông phục vụ giám sát và điều hành sản xuất trong Công ty	0	0	2.416,472
Tổng cộng		2.870	2.323	3.595,142

6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền là 4%, cụ thể:

ĐVT: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Phương án phân phối lợi nhuận 2024
I	Tổng các nguồn lợi nhuận được phân phối:	266.149.197.495
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024	258.938.414.167
2	Lợi nhuận các năm trước để lại	7.210.783.328
II	Phương án trả cổ tức và trích lập các quỹ	266.149.197.495
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30.772.898.310
2	Trích Quỹ phúc lợi	17.442.725.754

Stt	Chỉ tiêu	Phương án phân phối lợi nhuận 2024
3	Trích Quỹ khen thưởng	17.442.725.754
4	Trích Quỹ thưởng của Người quản lý	490.847.677
5	Chi trả cổ tức (số tiền và tỷ lệ %): 4,0%, trong đó:	200.000.000.000
	<i>Đã tạm ứng cổ tức trong năm 2024 (3,0%)</i>	<i>150.000.000.000</i>
	<i>Còn lại chi trả cổ tức trong năm 2025 (1,0%)</i>	<i>50.000.000.000</i>
III	Lợi nhuận để lại (III = I - II)	-

7. Tổng mức lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024 và dự kiến tổng mức lương, thù lao năm 2025:

a) Tổng mức tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 là: 2.195.457.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 421.248.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách: 598.080.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách: 227.517.000 đồng.
- Tiền lương của trưởng ban kiểm soát: 374.448.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách: 358.848.000 đồng.
- Thù lao của thành viên BKS không chuyên trách: 215.316.000 đồng.

b) Dự kiến tổng mức tiền lương và thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT, BKS năm 2025 là 4.414.048.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 1.008.000.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách: 816.000.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách: 816.000.000 đồng.
- Tiền lương của trưởng ban kiểm soát: 840.000.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách: 351.560.000 đồng.
- Thù lao của thành viên BKS không chuyên trách: 582.488.000 đồng.

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.

Thông nhất trình ĐHĐCĐ theo đề xuất của BKS:

- Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty là các đơn vị kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.

- Giao HĐQT thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 cho Công ty theo quy định pháp luật.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty:

Sửa đổi khoản 3, Điều 2, Điều lệ Công ty: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động của Công ty.

Địa chỉ trụ sở chính cũ là: Thôn Doan, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Sửa đổi thành: Tổ dân phố 6, phường Tam Hưng, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

10. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 như sau:

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên BKS đối với ông Vũ Quang Huy, Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính EVNGENCO2.
- Bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Huỳnh Hoa, Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính EVNGENCO2 giữ chức danh Thành viên BKS (nhiệm kỳ 05 năm), làm việc theo chế độ không chuyên trách.

Điều 2. Các ông thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN (bản giấy);
- Sở GDCK Hà Nội (bản giấy);
- BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Công Hoan